

Bản án số: 538/2023/HS-PT

Ngày: 24-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Kim Liên

Bà Võ Thị Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và tại điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 507/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Phan Lương V về tội “Tham ô tài sản”.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2023/HS-ST ngày 06/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Lương V, giới tính: Nam; sinh ngày: 12/11/1991 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKKHKT: xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: nguyên Trưởng nhóm xuất-nhập kho P3, Công ty S; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Phan C, sinh năm 1967 và bà Hồ Thị M, sinh năm 1968; gia đình có 06 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai, có vợ Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1993, có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống với bố mẹ, đi học đến lớp 12/12, sau đó học trường Đại học T. Năm 2016-2017, giáo viên dạy hợp đồng tại trường tiểu học P4, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Từ năm 2017 đến tháng 4/2022, làm việc

tại Công ty S. Từ tháng 8/2022 đến nay, làm việc tại Công ty C1 và Thách thức (CAC) Việt Nam, trụ sở tại đường Đ, thành phố H.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/4/2023 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/10/2017, Phan Lương V được nhận vào làm việc tại Công ty S (100% vốn nước ngoài) có trụ sở chính đóng tại Khu Công nghiệp P, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế với vị trí là nhân viên kho xuất nhập hàng nguyên phụ liệu (kho hàng tồn) đóng tại Khu Công nghiệp P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế (thuộc Scavi H). Đến giữa năm 2019, V được phân công đảm nhiệm vị trí Trưởng nhóm xuất nhập, có trách nhiệm quản lý kho nguyên phụ liệu nêu trên. Ngoài ra, V được ủy quyền thay thế Trưởng Bộ phận kho nguyên phụ liệu ký và kiểm soát các chứng từ, giấy tờ gồm: Phiếu nhập/xuất/chuyển kho, Packing list, biên bản giao nhận hàng hóa, phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ, phiếu ra vào cổng và giấy xác nhận đi làm muộn của các thành viên thuộc Bộ phận kho nguyên phụ liệu.

Khoảng giữa tháng 12/2020 (V không nhớ ngày chính xác), trong lúc kiểm tra hàng hóa trong kho do mình quản lý, V phát hiện có 113 cái áo thể thao tay dài (màu vàng và xanh dương), kích thước trẻ em, phía trước ngực có chữ K không có trong hệ thống hàng tồn của công ty, đồng thời lúc này không có bảo vệ gác cổng khuôn viên kho hàng nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. V lấy số áo trên bỏ vào một bao to, rồi dùng xe mô tô 75E1-22982 chở về nhà tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế cất giấu. Vài ngày sau, V gọi điện thoại cho chị Trần Thị Ngọc P1 (sinh năm 1973; HKTT: phường T, thành phố H) là người chuyên thu mua áo quần, để bán 113 cái áo đã chiếm đoạt với giá 791.000 đồng (7.000 đồng/cái). Sau đó, chị P1 tiếp tục bán lại số áo trên cho chị Nguyễn Thị Hồng D (sinh năm 1985; HKTT: phường A, thành phố H) với giá 1.469.000 đồng (13.000 đồng/cái). Chị D đã bán được 14 cái cho khách (không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) và giao nộp lại 99 cái cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T để phục vụ quá trình điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 747/KL-HĐĐGTS ngày 13/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: 113 cái áo thể thao tay dài, kích thước trẻ em, nhãn hiệu Kalenji có giá trị 9.418.815 đồng.

*Về vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã tạm giữ 99 cái áo do chị Nguyễn Thị Hồng D giao nộp gồm: 10 áo tay dài, kích thước trẻ em màu vàng, có chữ Kalenji màu đen in ở phần ngực trái và 89 áo tay dài, kích thước trẻ em màu xanh dương, có chữ Kalenji màu đen in ở phần ngực trái.

Đối với 14 cái áo còn lại, do không biết rõ họ tên, địa chỉ của người mua nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh không thể truy tìm, thu giữ được.

*Về trách nhiệm dân sự, bị cáo Phan Lương V đã tự nguyện nộp số tiền 9.500.000 đồng để khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho Công ty S. Tuy nhiên, anh Nguyễn Huy P2, người đại diện theo ủy quyền của Công ty S chỉ yêu cầu nhận lại 99 cái áo, không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường gì thêm. Đồng thời, anh P2 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã nộp số tiền trên vào tài khoản tạm giữ số 3591.0.9084713 thuộc kho vật chứng của Công an tỉnh T mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

Ngoài ra, chị Nguyễn Thị Hồng D cũng không yêu cầu bị cáo Phan Lương V và chị Trần Thị Ngọc P1 phải hoàn trả số tiền bị thiệt hại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2023/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Lương V phạm tội “Tham ô tài sản”.

Về hình phạt: khoản 1 Điều 353; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Lương V 01 (một) năm tù về tội “Tham ô tài sản”.

Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ trong thời gian 01 (một) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo

Ngày 13/9/2023, bị cáo Phan Lương V có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt bổ sung “Cấm đảm nhiệm chức vụ” nhưng không áp dụng khoản 5 Điều 353 Bộ luật Hình sự là thiếu sót. Bị cáo lợi dụng chức vụ quyền hạn để trục lợi nên không đủ điều kiện được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Lương V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình

điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng giữa tháng 12/2020, trong lúc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra kho nguyên phụ liệu của Công ty S tại phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế do mình quản lý, Phan Lương V đã lấy 113 cái áo thể thao trẻ em tay dài (màu vàng và xanh dương), nhãn hiệu Kalenji có giá trị 9.418.815 đồng để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[2] Bị cáo đã có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt tài sản do mình có trách nhiệm quản lý, gây hậu quả là thiệt hại về tài sản trị giá 9.418.815đ cho Công ty S. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm đã qui kết là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo đề nghị cho hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 9.500.000 đồng để khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho Công ty S. Người bị hại Công ty S có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo một năm tù là phù hợp.

[5] Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, hậu quả thiệt hại đã được khắc phục, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Lương V;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2023/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Lương V 01 (một) năm tù về tội “Tham ô tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phan Lương V cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Phan Lương V không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSTHAHS-Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Tự